|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT TP HƯNG YÊN  **TRƯỜNG THCS BẢO KHÊ**  Số: 46/KH-THCSBK | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bảo Khê, ngày 18 tháng 3 năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**VỀ TÌNH HÌNH DẠY VÀ HỌC NGOẠI NGỮ NĂM 2020**

1. Các hoạt động đã thực hiện năm 2020

1.1. Hoạt động đổi mới kiểm tra, đánh giá trong dạy và học ngoại ngữ theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS theo quy định của Bộ GDĐT tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020; Công văn số 692/PGD&ĐT của Phòng GD&ĐT thành phố Hưng Yên về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ 2020-2021. Nhà trường đã nghiêm túc thực hiện, hướng dẫn và yêu cầu giáo viên tiếng Anh trong nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục cho môn học và có kế hoạch cho những đợt kiểm tra thường xuyên và định kì theo thông tư 26 (Việc kiểm tra, đánh giá định kì gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua bài kiểm tra, bài thực hành nghe nói).

- Đội ngũ giáo viên Tiếng Anh đủ đảm bảo đủ số lượng, chất lượng và đáp ứng chuẩn về dạy học ngoại ngữ đối với giáo viên theo quy định (02 người đều đạt năng lực ngoại ngữ B2 theo chuẩn Quốc tế). Giáo viên Tiếng Anh tự giác trong tự học, tự nghiên cứu, đi học tập nâng chuẩn và tham gia tập huấn, các buổi chuyên đề, bồi dưỡng thay sách giáo khoa mới môn Tiếng Anh từ lớp 6 theo lộ trình dạy học với chương trình, sách giáo khoa Tiếng Anh mới.

- Nhà trường đã chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn xây dựng ngân hàng đề với hệ thống bài kiểm tra mẫu để đánh giá thường xuyên và định kì hàng năm sát với khung đánh giá 6 bậc hoặc tương đương theo quy định chuẩn đầu ra cho học sinh học ngoại ngữ cấp THCS. Để thực hiện việc đánh giá chuẩn cho học sinh theo chuẩn quốc tế thì nhà trường đã chỉ đạo nhóm giáo viên Tiếng Anh đã xây dựng các bài kiểm tra hay vận động học sinh tham gia vào các kì kiểm tra do các trung tâm ngoại ngữ tổ chức;

1.2. Hoạt động đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường điều kiện dạy và học ngoại ngữ

- Việc kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả mua sắm, sử dụng và quản lý trang thiết bị dạy và học ngoại ngữ.

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã tiến hành rà soát, lên phương án đầu tư tiếp để đảm bảo cơ sở vật chất cho việc dạy học tiếng Anh. Trường đã kết nối mạng tới các phòng học, phòng bộ môn tiếng Anh.

- Việc nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết cho phòng học ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học; xây dựng và triển khai kế hoạch bồi dưỡng công tác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học ngoại ngữ; sử dụng các phòng dạy học ngoại ngữ, trang thiết bị nghe nhìn, tranh ảnh, phần mềm trong dạy học thường xuyên, tiến tới kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh qua trực tuyến và phần mềm online, tạo thói quen tự học cho học sinh, phát huy năng lực, sở trường của học sinh. Tập huấn giáo viên về công nghệ thông tin, thực hành truy cập, khai thác nguồn học liệu mở trên mạng một cách hiệu quả.

- Việc kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả mua sắm, sử dụng và quản lý trang thiết bị dạy và học ngoại ngữ.

Nhà trường đã giao và chỉ đạo cán bộ phụ trách CSVC và CNTT hàng tháng kiểm tra và báo cáo về tình hình các trang thiết bị để kịp thời sửa chữa, khắc phục nhằm giúp cho công tác dạy và học ngoại ngữ không bị gián đoạn.

1.3. Hoạt động đẩy mạnh truyền thông, hợp tác quốc tế và xây dựng môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, phát động phong trào học ngoại ngữ

- Việc tổ chức truyền thông về việc dạy và học ngoại ngữ;

Nhà trường đã tuyên truyền, phổ biến tầm quan trọng của việc dạy và học ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng tới phụ huynh học sinh nhằm thay đổi triệt để về nhận thức của cha mẹ học sinh về việc học tiếng Anh của con em mình để họ nhận thấy được tầm quan trong của môn tiếng Anh ở hiện tại và trong tương lại.

- Việc tổ chức triển khai hợp tác, hội nhập quốc tế trong dạy và học ngoại ngữ;

Nhà trường đã tổ chức các hoạt động câu lạc bộ tiếng Anh; tổ chức các hoạt động thiết thực như nghe nói tiếng Anh, hát tiếng Anh, sân khấu hóa… làm động lực thúc đẩy phong trào học tập tiếng Anh trong và ngoài nhà trường.

- Việc phát triển và nhân rộng mô hình tự học, tự nâng cao trình độ và sử dụng ngoại ngữ; tăng cường xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ, phát động phong trào giáo viên, giảng viên, sinh viên cùng học ngoại ngữ;

Tăng cường các hoạt giao lưu học sinh trong câu lạc bộ, tham gia các hoạt động dã ngoại nhằm tạo môi trường cho học sinh tự tin trong giao tiếp, trong ứng xử và thực hành ngôn ngữ.

- Việc xây dựng, giới thiệu các chương trình ngoại ngữ, hoạt động sử dụng ngoại ngữ trên các phương tiện thông tin truyền thông đại chúng, tạo cơ hội tiếp cận ngoại ngữ cho nhiều đối tượng khác nhau;

Giáo viên tiếng Anh tìm hiểu các chương trình, cách học trên mạng sau đó hướng dẫn học sinh tự vào học để bổ sung, trau dồi thêm kiến thức cho bản thân.

- Việc phát động phong trào học ngoại ngữ sâu rộng trong nhà trường.

Nhà trường chỉ đạo thường xuyên công tác họp nhóm môn Tiếng Anh, để đút rút kinh nghiệm trong giảng dạy, đề ra các phương pháp, đổi mới dạy học để phù hợp hơn với các đối tượng học sinh. Thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa, bồi dưỡng tiếng Anh để học sinh có kiến thức, ham học hỏi, khắc sâu kiến thức phục vụ cho hoạt động học tập.

1.4. Công tác xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ

- Các hoạt động, minh chứng thể hiện việc xã hội hóa trong dạy và học ngoại ngữ tại đơn vị; **Không**

- Việc nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ tại các cơ sở giáo dục trực thuộc theo cơ chế tự chủ;

Xây dựng quy trình triển khai và ngân hàng dữ liệu về hoạt động kiểm tra, đánh giá thường xuyên và định kỳ trong dạy và học ngoại ngữ trong nhà trường.

Xây dựng và phát triển ngân hàng đề thi và ngân hàng câu hỏi thi đánh giá năng lực ngoại ngữ.

Tự bồi dưỡng năng lực ngoại ngữ, năng lực sư phạm, đặc biệt là năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học ngoại ngữ của giáo viên dạy tiếng Anh.

- Việc nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của các trung tâm ngoại ngữ trực thuộc trong việc dạy và học ngoại ngữ ngoài nhà trường; **Không**

1.5. Hoạt động tổ chức hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết, đánh giá

Đơn vị liệt kê các hoạt động hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết, đánh giá dạy và học ngoại ngữ tại đơn vị;

+ Tổng số hoạt động đã tổ chức; Trong năm học 2020-2021, nhà trường đã tổ chức được các hoạt động liên quan tới dạy và học tiếng Anh trong nhà trường (giao lưu Tiếng Anh giữa các học sinh khối, các bài học học trải nghiệm sáng tạo qua chương trình sách giáo khoa, các chuyên đề về môn tiếng Anh, cuộc thi giáo viên dạy giỏi cấp trường)

+ Tổng số giáo viên, học sinh đã tham gia; 381/381 cán bộ, giáo viên và học sinh đã tham gia các hoạt đọng do nhà trường tổ chức.

1.6. Hoạt động nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án

- Việc thực hiện báo cáo trực tiếp và trực tuyến theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT đã được nhà trường cập nhật thường xuyên và báo cáo đúng thời gian quy định.

- Việc tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên, định kỳ và đột xuất việc triển khai thực hiện Đề án tại đơn vị đã được thực hiện theo kì và có sự giám sát của Tổ chuyên môn, BGH nhà trường.

1.7. Các hoạt động khác (nếu có): **Không**

2. Tình hình sử dụng kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân

Ngân sách tỉnh: **Không**

Ngân sách địa phương: **Không**

3. Một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

Chất lượng học sinh trong 1 lớp học không đồng đều nên ảnh hưởng nhiều trong việc chia nhóm để thực hành nghe nói, giáo viên không kiểm soát được hết. Thời lượng trên lớp có hạn nên giáo viên không kiểm tra được kĩ tất cả các nhóm các cặp.

Vẫn còn nhiều học sinh ngại học môn tiếng Anh, chưa đầu tư thời gian nhiều cho môn tiếng Anh. Nhiều học sinh chưa tự tin trong giao tiếp, vẫn còn sợ sai và xấu hổ với bạn bè.

Chương trình SGK mới rất hay song độ khó cũng cao hơn, đối với những học sinh đã mất gốc thì sẽ gặp nhiều khó khăn hơn cho giáo viên. Mặt khác, chương trình có sự tích hợp, liên thông với các môn văn hóa khác, đòi hỏi học sinh có 1 trình độ văn hóa nhất định mới đáp ứng được yêu cầu. Vì vậy, nhiều học sinh không theo nổi chương trình SGK Tiếng Anh mới. Mặt khác học sinh phải học quá nhiều môn, do vậy mà thời gian dành cho môn Tiếng Anh càng bị san sẻ.

Giáo viên tuy có nhiều cố gắng trong việc vận dụng phương pháp giảng dạy theo hướng tích cực hóa các hoạt động của học sinh, nhưng giáo viên chưa áp dụng được hết cho các bài dạy và 1 số bộ phận học sinh.

Nguyên nhân là 1 phần là do nội dung chương trình sách giáo khoa quá tải, sức học của học sinh còn hạn chế, nhiều phụ huynh chưa quan tâm đầu tư cho học sinh học ngoại ngữ từ nhỏ nên chất lượng và hiệu quả dạy học của bộ môn chưa thực sự như mong muốn. Nhiều hoạt động dạy học tích cực chỉ mới được sử dụng có tính hình thức chưa được đầu tư, chuẩn bị đúng mức và triển khai đúng quy trình nên chưa đạt hiệu quả cao.

4. Các đề xuất

- Với UBND thành phố: Đề nghị cấp thêm nguồn kinh phí cho các nhà trường được tự chủ sử dụng, nhằm nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ.

- Với Phòng giáo dục và Đào tạo: Thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng về chuyên môn và các cuộc thi giao lưu tiếng Anh cho tất cả các khối thường xuyên hơn nữa.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng GD&ĐT TP ( để b/c);  - Tổ KHXH, nhóm GV Tiếng Anh (để t/h);  - Lưu: VT. | **HIỆU TRƯỞNG**  **Quách Thị Diệu** |